

## *Phân hai*

# HƯỚNG DẪN, GỢI Ý GIẢNG DẠY TỪNG BÀI CỤ THỂ

---

## **ĐỊA LÍ DÂN CƯ**

### **Bài 1. CỘNG ĐỒNG CÁC DÂN TỘC VIỆT NAM**

#### I – MỤC TIÊU BÀI HỌC

Sau bài học, HS cần :

- Biết được nước ta có 54 dân tộc. Dân tộc Kinh có số dân đông nhất. Các dân tộc của nước ta có trình độ phát triển kinh tế khác nhau, có đặc trưng văn hoá riêng, luôn đoàn kết bên nhau trong quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.
- Trình bày được tình hình phân bố các dân tộc ở nước ta.
- Xác định được trên bản đồ vùng phân bố chủ yếu của một số dân tộc.
- Có kĩ năng phân tích bảng số liệu, biểu đồ về dân số.
- Có tinh thần tôn trọng, đoàn kết các dân tộc.

#### II – MỘT SỐ VẤN ĐỀ CẦN CHÚ Ý

– Những thành tựu khảo cổ học đã khẳng định Việt Nam là một trong những nơi loài người xuất hiện rất sớm.

Quá trình hình thành và phát triển của cộng đồng dân tộc Việt Nam không tách rời hoàn cảnh địa lí chung của Việt Nam, của khu vực và của thế giới.

Dựa vào ngôn ngữ, các dân tộc ở nước ta được chia thành các nhóm như sau :

+ *Nhóm Tạng – Miến* : Hà Nhì, La Hủ, Phù Lá, Lô Lô, Cống, Si La.

+ *Nhóm Mông – Dao* : Mông, Dao, Pà Thẻn.

+ *Nhóm Hoa – Hán* : Hoa (Hán), Ngái, Sán Dìu.

+ *Nhóm Tày – Thái, Ka Đai* : Tày, Thái, Nùng, Sán Chay, Giáy, Lào, Lự, Bố Y, La Chí, La Ha, Cơ Lao, Pu Páo.

+ *Nhóm Malayô – Pôlinêdiêng* : Gia-rai, Ê-đê, Chăm, Ra-glai, Chu-ru.

+ *Nhóm Môn – Khơ-me* : Khơ-me, Ba-na, Xơ-đăng, Cơ-ho, Hrê, Mnông, Xtiêng, Bru – Vân Kiều, Cơ-tu, Giẻ – Triêng, Mạ, Khơ-mú, Co, Tà-ôi, Chơ-ro, Kháng, Xinh-mun, Mảng, Brâu, Ó Đu, Rơ-măm.

+ *Nhóm Việt – Mường* : Việt (Kinh), Mường, Thổ, Chứt.

– Sự phân bố các dân tộc

Trong 54 dân tộc của nước ta hiện nay có 4 dân tộc (Kinh, Chăm, Hoa, Khơ-me) phân bố chủ yếu ở đồng bằng, ven biển và trung du. Các dân tộc còn lại cư trú chủ yếu ở trung du và miền núi.

### III – CÁC PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC CẦN THIẾT

– Bản đồ dân cư Việt Nam.

– Bộ ảnh về đại gia đình các dân tộc Việt Nam.

– Tranh ảnh một số dân tộc ở Việt Nam.

### IV – GỢI Ý TIẾN TRÌNH DẠY BÀI MỚI

#### 1. Gợi ý dạy mục I : Các dân tộc ở Việt Nam

Khi dạy mục này, trước hết GV nên cho HS thảo luận trên cơ sở những hiểu biết sẵn có, quan sát tranh ảnh theo gợi ý sau :

– Nước ta có bao nhiêu dân tộc ?

– Trình bày một số nét khái quát về dân tộc Kinh và các dân tộc ít người.

Tiếp theo GV yêu cầu HS quan sát hình 1.1 và trả lời các câu hỏi : Dân tộc nào có số dân đông nhất, chiếm tỉ lệ bao nhiêu ?

Sau khi HS đã có hiểu biết ban đầu về các dân tộc, GV yêu cầu HS tiếp tục dựa vào SGK và vốn hiểu biết để tìm hiểu về một số đặc điểm của dân tộc Việt (Kinh) và các dân tộc ít người ; trả lời câu hỏi giữa bài trong SGK.

GV cũng cần chú ý việc phân tích và chứng minh về sự bình đẳng, đoàn kết giữa các dân tộc trong quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

## **2. Gợi ý dạy mục II : Phân bố các dân tộc**

### *a) Dân tộc Việt (Kinh)*

– GV yêu cầu HS dựa vào vốn hiểu biết trả lời câu hỏi của mục II, từ đó đưa ra kết luận về vùng phân bố chủ yếu của người Việt.

### *b) Các dân tộc ít người*

– GV yêu cầu HS dựa vào vốn hiểu biết, kênh chữ trong SGK cho biết sự phân bố của các dân tộc ít người.

– GV có thể hỏi HS hoặc thuyết trình về sự thay đổi trong phân bố và đời sống của người dân các dân tộc ít người ở một số nơi.